

Số: /QĐ-KSBT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố, công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

#### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 04/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc tổ chức lại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Khánh Hòa trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản Khánh Hòa vào Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Khánh Hòa trực thuộc Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 264/QĐ-SYT ngày 13/4/2026 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế toán.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố, công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật theo các biểu đính kèm, trong vòng 90 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực tại bảng thông báo của đơn vị.

**Điều 2.** Căn cứ nguồn kinh phí được điều chỉnh, các phòng có liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các khoa, phòng thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận (VBĐT):

- Như Điều 3;
- Sở Y tế;
- Ban Lãnh đạo;
- Niêm yết thông báo;
- Website TT.KSBT;
- Lưu: VT, TCKT.

#### GIÁM ĐỐC

Phạm Trọng Hoàng Vinh

SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA  
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KSBT ngày tháng năm 2026  
của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>49.800.000</b>
	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	<b>49.800.000</b>
	<b>Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ</b>	<b>49.800.000</b>
01	Bảo hiểm cháy nổ	49.800.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>49.800.000</b>

**Dự toán được giao bằng chữ: Bốn mươi chín triệu tám trăm ngàn đồng.**